

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 11-01-2023

Về việc: “*Tranh chấp ly hôn*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: **Ông Vũ Đình Kiên**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Nguyễn Văn Được**

Ông Trần Kim Thành

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Hoàng Long – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Hương – Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 01 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 268/2022/TLST-HN&GD ngày 16 tháng 11 năm 2022 về việc tranh chấp: Ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2023/QĐXX-ST ngày 03/01/2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Võ Thị Ph, sinh năm 1968;

Trú tại: Ấp 3, xã T T, thành phố Đ X, tỉnh Bình Phước.

Bị đơn: Ông Nguyễn Hải N, sinh năm 1970;

Trú tại: Ấp 3, xã T T, thành phố Đ X, tỉnh Bình Phước.

(Các đương sự có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Võ Thị Ph trình bày:

Bà Ph và ông Nguyễn Hải N tự nguyện chung sống nhưng không có đăng ký kết hôn vào năm 1994.

Quá trình chung sống với ông N thời gian đầu rất hạnh phúc. Bà Ph và ông N có 02 con chung là cháu Nguyễn Văn Long, sinh năm 1994, cháu Nguyễn Thành Luân, sinh năm 1996.

Tuy nhiên về sau thì ông N tỏ thái độ thờ ơ, không chăm lo, vun vén hạnh phúc gia đình. Hiện nay bà Ph nhận thấy cuộc sống chung giữa bà Ph và ông N

không thể tiếp tục, cuộc sống không còn quan tâm chăm sóc nhau mà mạnh ai người đó sống, không thể hoà giải đoàn tụ được.

Bà Ph yêu cầu Tòa án giải quyết những vấn đề sau đây:

Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Toà án giải quyết cho bà Ph ly hôn với ông N hoặc không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà Võ Thị Ph và ông Nguyễn Hải N.

Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Các con chung của bà Võ Thị Ph và ông Nguyễn Hải N đã đủ tuổi trưởng thành nên không đề nghị Toà án giải quyết.

Về nợ chung và tài sản chung: Bà Võ Thị Ph và ông Nguyễn Hải N tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn ông Nguyễn Hải N trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Ông N thống nhất với toàn bộ lời trình bày của bà Ph về việc chung sống như vợ chồng với bà Ph nhưng không có đăng ký kết hôn, bà Ph, ông N có 02 con chung và mâu thuẫn trong cuộc sống, việc bà Ph, ông N sống ly thân đã lâu.

Về quan hệ hôn nhân: Ông N đồng ý yêu cầu của bà Ph đề nghị Toà án tuyên bố bà Ph ly hôn với ông N hoặc không công nhận quan hệ vợ chồng giữa bà Võ Thị Ph và ông Nguyễn Hải N.

Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung: Các con chung của bà Võ Thị Ph và ông Nguyễn Hải N đã đủ tuổi trưởng thành nên không đề nghị Toà án giải quyết.

Về nợ chung và tài sản chung: Bà Võ Thị Ph và ông Nguyễn Hải N tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước:

Quá trình giải quyết vụ án, từ khi thụ lý cho khi xét xử nhận thấy: Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng quy định của pháp luật về phiên tòa sơ thẩm; Các đương sự đã được Tòa án thực hiện các hoạt động tố tụng đảm bảo quyền, nghĩa vụ của mình.

Về nội dung vụ án: Mâu thuẫn giữa bà Ph và ông N là trầm trọng, không thể tiếp tục chung sống. Bà Ph và ông N chung sống như vợ chồng nhưng không có đăng ký kết hôn. Đề nghị, Hội đồng xét xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Võ Thị Ph.

Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận bà Võ Thị Ph và ông Nguyễn Hải N là vợ chồng.

Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết.

Về nợ chung và tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải

quyết nên không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và đương sự. Tòa án nhận định:

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. Theo nội dung đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án. Bà Võ Thị Ph khởi kiện đối với bị đơn ông Nguyễn Hải N đề nghị Tòa án giải quyết không công nhận quan hệ vợ chồng. Ông Nguyễn Hải N có nơi cư trú tại ấp 3, xã Tân Thành, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. Căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì Tòa án xác định đây là vụ án dân sự trong đó các đương sự tranh chấp quan hệ hôn nhân và vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

[1.2]. Bị đơn và nguyên đơn vắng mặt tại phiên tòa và có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ các Điều 227; 228 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2]. Về nội dung vụ án:

[2.1]. Về quan hệ hôn nhân: Bà Võ Thị Ph và ông Nguyễn Hải N chung sống như vợ chồng với nhau vào năm 1994 tại ấp 3, xã Tân Thành, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước và có 02 con chung là cháu Nguyễn Văn Long, sinh năm 1994, cháu Nguyễn Thành Luân, sinh năm 1996. Tuy nhiên, bà Ph và ông N không đăng ký kết hôn theo đúng quy định pháp luật.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bà Ph và ông N thống nhất việc chung sống có nhiều mâu thuẫn, sống ly thân với nhau, hiện nay không thể hòa giải và thống nhất đề nghị Tòa án cho ly hôn hoặc tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng.

Xét thấy, các đương sự cùng thống nhất và theo xác định của UBND xã Tân Thành, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước tại giấy xác nhận tình trạng hôn nhân ngày 04/01/2022 thì bà Ph và ông N chung sống như vợ chồng với nhau nhiều năm và có 02 con chung nhưng không đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật. Hiện nay, bà Ph và ông N trong cuộc sống có nhiều mâu thuẫn, cãi vã, xung đột và việc bà Ph và ông N cùng thừa nhận 02 bên hiện nay không thể đoàn tụ cùng nhau chung sống. Như vậy, cuộc sống chung của bà Ph và ông N là mâu thuẫn trầm trọng, không còn quan tâm, thương yêu lẫn nhau. Bà Ph và ông N chung chung sống không đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật nên cần tuyên bố không công nhận bà Võ Thị Ph và ông Nguyễn Hải N là vợ chồng. Yêu cầu khởi kiện của bà Ph là có cơ sở, cần được chấp nhận.

[2.2]. Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung:

Các con chung của bà Ph và ông N đã đủ tuổi trưởng thành và đương sự không có yêu cầu Tòa án giải quyết về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này.

[2.3]. Về tài sản chung và nợ chung: Bà Ph và ông N không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này. Các đương sự có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung và nợ chung bằng một vụ án khác theo quy định pháp luật.

[2.4]. Về án phí sơ thẩm: Bà Ph phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 235; Điều 266; Điều 267; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng các Điều 08, 09; 14 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về "Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án" của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Võ Thị Ph.

1.1. Về quan hệ hôn nhân:

Không công nhận bà Võ Thị Ph và ông Nguyễn Hải N là vợ chồng.

1.2. Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung: Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

1.3. Về tài sản chung và nợ chung: Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

2. Về án phí hôn nhân sơ thẩm:

Bà Võ Thị Ph phải chịu 300.000đồng (ba trăm ngàn đồng) tiền án phí hôn nhân sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0004661 ngày 16/11/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

3. Quyền kháng cáo: Bà Võ Thị Ph và ông Nguyễn Hải N có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND Tp Đồng Xoài;
- Chi cục THADS Tp Đồng Xoài;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- UBND xã. Tân Thành;
- Các đương sự;
- Lưu VP.

Đã ký

Vũ Đình Kiên